

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:04/2015/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 23 tháng 01 năm 2015

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí  
cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng ô tô  
trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

#### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004; Nghị định số 91/2006/NĐ-CP ngày 06/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí ngày 28/8/2001; Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí, Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 02/2014//TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 157/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn về mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho cơ quan tổ chức thu lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng ô tô trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 09/TTr-STC ngày 20/01/2015,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định Về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng ô tô trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn như sau:

1. Đối tượng nộp lệ phí: là các tổ chức, cá nhân khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

2. Mức thu lệ phí:

Số TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu
1	Cấp mới Giấy phép	Đồng/Giấy phép	200.000
2	Cấp đổi, cấp lại (do mất, hỏng, hoặc có thay đổi về điều kiện kinh doanh liên quan đến nội dung trong Giấy phép)	Đồng/lần cấp	50.000

3. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng tiền lệ phí thu được

a) Cơ quan tổ chức thu lệ phí được trích để lại 90% (chín mươi phần trăm) trên tổng số tiền lệ phí thực thu được trước khi nộp vào ngân sách Nhà nước để trang trải chi phí cho công tác cấp giấy phép và thu lệ phí theo hướng dẫn tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 và Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí. Phần lệ phí còn lại 10% (mười phần trăm) nộp vào ngân sách Nhà nước.

b) Đơn vị tổ chức thu lệ phí phải lập và giao biên lai thu lệ phí (hoặc hóa đơn, vé thu phí) cho đối tượng nộp lệ phí và có trách nhiệm niêm yết mức thu lệ phí tại địa điểm thu lệ phí.

**Điều 2.** Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì với Cục Thuế tỉnh và các ngành chức năng có liên quan tổ chức kiểm tra thực hiện việc thu lệ phí theo các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Thay thế Quyết định số 03/2012/QĐ-UBND ngày 23/02/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Giao thông vận tải; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Bình**